

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2025 – 2026

Căn cứ Kế hoạch số 212/KH-SGDĐT ngày 27/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ- SGDĐT ngày 06/3/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông;

Căn cứ Công văn số 685/SGDĐT-GDTrH ngày 13/3/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc Hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2025-2026;

Trường THPT Trần Kỳ Phong xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

1. Đối tượng, độ tuổi tuyển sinh

Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) tốt nghiệp trung học cơ sở, trong độ tuổi vào học lớp 10 theo quy định tại Điều 33 Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh

a) Chỉ tiêu tuyển sinh: 375 học sinh.

b) Địa bàn tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THCS, có nơi thường trú hoặc đã tốt nghiệp THCS tại các trường THCS trên địa bàn huyện Bình Sơn.

3. Hồ sơ tuyển sinh

a) Thành phần hồ sơ

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời;

(Nếu các trường THCS chưa cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời thì các trường THPT căn cứ vào điều kiện dự tuyển để quyết định cho học sinh đăng ký. Sau khi học sinh trúng tuyển, nhà trường yêu cầu nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời)

- Học bạ cấp THCS;
- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- 01 ảnh cỡ 3cm x 4cm, kiểu ảnh căn cước, trang phục học sinh.



b) Phương thức, thời gian nộp hồ sơ

- **Từ ngày 19 -24/5/2025:** Học sinh nộp hồ sơ tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến theo hướng dẫn.

- **Từ ngày 24 -26/5/2024:** Trường THPT tiếp nhận hồ sơ, rà soát dữ liệu và kiểm tra điều kiện hồ sơ dự tuyển của học sinh.

- **Trước ngày 27/5/2024:** Thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ cho thí sinh thông qua thư điện tử mà thí sinh đã đăng ký để xác nhận đủ điều kiện dự tuyển hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung.

4. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích

a) Đối tượng tuyển thẳng

Thực hiện theo khoản 1 Điều 14 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Gồm:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS;
- Học sinh là người dân tộc thiểu số **rất ít** người;
- Học sinh là người khuyết tật;
- Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, hội thi, hội thi về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học, kỹ thuật.

b) Đối tượng được cộng điểm ưu tiên

Thực hiện theo khoản 2 Điều 14 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Cụ thể như sau:

- Nhóm đối tượng 1: cộng 2,0 điểm, gồm:

- + Con liệt sĩ;
- + Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- + Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- + Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- + Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

- Nhóm đối tượng 2: cộng 1,5 điểm, gồm:

- + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- + Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- + Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Nhóm đối tượng 3: cộng 1,0 điểm, gồm:

- + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- + Người dân tộc thiểu số;
- + Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

c) Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

Thực hiện theo khoản 3 Điều 14 Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Cụ thể như sau:

- Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi, hội thi, hội thi về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học, kỹ thuật.

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó, giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

5. Hình thức tuyển sinh, điểm xét tuyển

a) Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển 03 môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh.

b) Điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển = Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Toán + Điểm môn Tiếng Anh + điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

Thí sinh trúng tuyển có điểm xét tuyển từ cao nhất cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao, thi đủ các bài thi và không có bài thi nào bị điểm dưới 1.0.

6. Lịch thi

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
05/6/2025	SÁNG	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	CHIỀU	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
06/6/2025	SÁNG	Tiếng Anh	90 phút	7 giờ 25	7 giờ 30

Lưu ý: Thời gian học Quy chế thi: 7 giờ 30 phút, ngày 02/6/2025 (Thứ 2), học sinh dự tuyển tập trung về trường học Quy chế thi, xem danh sách, phòng thi, điều chỉnh sai sót về thông tin (nếu có).

8. Dự kiến phương án tổ hợp môn học lớp 10, năm học 2025 - 2026

a) Các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc:

- Các môn học: Ngữ văn; Toán; Tiếng Anh; Giáo dục thể chất; Giáo dục Quốc phòng - An ninh; Lịch sử.

- Các Hoạt động giáo dục: Hoạt động Trải nghiệm - Hướng nghiệp; Giáo dục địa phương.

b) Các tổ hợp môn lựa chọn, chuyên đề học tập (dự kiến)

Mã tổ hợp	Số lớp dự kiến	Tổ hợp 4 môn lựa chọn	Chuyên đề học tập
TH1	02	Vật lý; Hóa học; Sinh học; Tin học	Toán; Lý; Hóa
TH2	03	Vật lý; Hóa học; Sinh học; Công nghệ nông	Toán; Hóa; Sinh
TH3	03	Vật lý; Địa lí; Tin học; Công nghệ nông	Toán; Lý; Tin
TH4	03	Địa lý; GDKT&PL; Âm nhạc; Công nghệ nông	Văn; Sử; Địa

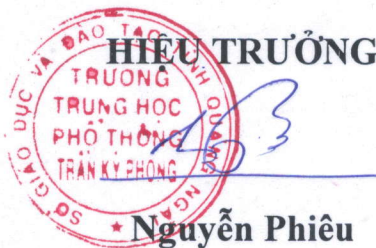
Thông tin về việc tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025- 2026 sẽ được cập nhật trên Website của trường <https://www.tkp.edu.vn/>

Các nội dung liên quan đến công tác tuyển sinh, các đơn vị trường, THCS và Quý phụ huynh, học sinh có thể liên hệ với nhà trường qua số điện thoại nhân viên văn phòng: 0935761902 (Cô Sương); 0918854348 (Thầy Hưng).

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025–2026 của trường THPT Trần Kỳ Phong./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Các trường THCS trong huyện;
- HĐ TS trường;
- Lưu: VT, CM.

**HIỆU TRƯỞNG**
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TRẦN KỲ PHONG
QUẢNG NAM
* Nguyễn Phiêu